



CÔNG TY CỔ PHẦN X20

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

Thanh Xuân, ngày 02.. tháng 4 năm 2021

**BÁO CÁO
CỦA BAN KIỂM SOÁT
Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021**

Kính trình: Đại Hội đồng cổ đông Công ty cổ phần X20

- Căn cứ quyền hạn, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020 và Điều lệ công ty Cổ phần X20;
- Căn cứ vào qui chế tổ chức và hoạt động Ban kiểm soát và các quy định có liên quan đến hoạt động của Ban kiểm soát;
- Căn cứ vào các báo cáo: Báo cáo tình hình kinh doanh, Báo cáo tài chính (đã được kiểm toán), Báo cáo đánh giá công tác quản lý điều hành Công ty năm 2020 của Hội đồng Quản trị.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần X20 với các nội dung cụ thể như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Các hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2020.

1.1. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát

Năm 2020, Ban kiểm soát đã tiến hành 05 cuộc họp và đã thống nhất thông qua các nội dung sau:

- Đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2019 và thông qua các công việc trọng tâm trong năm 2020
- Xây dựng kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020;
- Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
- Triển khai các nội dung kiểm tra, soát xét theo kế hoạch thường xuyên và đột xuất.
- Thẩm định báo cáo tài chính bán niên, báo cáo tài chính năm của Công ty.

1.2. Các hoạt động của Ban kiểm soát

Ngoài các cuộc họp của Ban kiểm soát trực tiếp nêu trên, năm 2020, các thành viên Ban kiểm soát còn thường xuyên trao đổi ý kiến cùng nhau qua thư điện tử và có các hoạt động như sau:

- Trưởng Ban kiểm soát tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng quản trị, các phiên họp giao ban tháng của Tổng Giám đốc và các phiên họp

khác do Công ty tổ chức để nắm bắt tình hình và làm cơ sở cho việc giám sát việc quản trị, điều hành của Công ty;

- Tham gia đóng góp ý kiến đối với dự thảo phân công nhiệm vụ của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và chức năng nhiệm vụ của các phòng ban cơ quan Công ty;

- Thực hiện kiểm tra, kiểm soát về một số nội dung trong sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính theo yêu cầu của Đại diện vốn nhà nước tại Công ty (như kiểm tra các nội dung hàng đo may chưa thực hiện từ 2008 – 2019, thẩm định giá thành sản xuất hơi.v.v)

- Thực hiện kiểm tra kiểm soát một số nội dung theo kế hoạch của Ban kiểm soát;

- Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính riêng, báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng và cả năm.

- Tổng hợp, đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh 6 tháng và cả năm của Công ty và thông báo tới Hội đồng quản trị;

- Thực hiện các công việc khác theo Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Thù lao và chi phí hoạt động Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát năm 2020.

- Về thù lao của ban kiểm soát năm 2020.

+ Đối với các kiểm soát viên không chuyên trách, mức thù lao bao gồm cả thuế thu nhập cá nhân từ tháng 1/2020 đến tháng 8/2020 là 3 triệu đồng/người/tháng, từ tháng 9/2020 là 2 triệu đồng/người/tháng.

+ Đối với Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách không hưởng thù lao, hưởng lương theo Quyết định của Hội đồng quản trị về “*Tiền lương, thù lao của quản lý công ty cổ phần X20*”.

- Về chi phí hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020: Tuân thủ theo quy định và Quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty cổ phần X20

(*Chi tiết thù lao năm 2020 của các Kiểm soát viên được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty cổ phần X20 về báo cáo thường niên năm 2020*)

II. BÁO CÁO KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY

1. Kết quả giám sát, thẩm định Báo cáo tài chính và kết quả kinh doanh của Công ty cổ phần X20

Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong năm 2020, qua thẩm định báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 của Công ty theo VAE (công ty TNHH kiểm toán và định giá Việt nam), Ban kiểm soát xin báo cáo như sau:

1.1. Tình hình hoạt động của Công ty cổ phần X20

- Năm 2020 là năm có rất nhiều biến động đối với Công ty cổ phần X20, 02 lần thay đổi người đứng đầu Công ty, Kế toán trưởng mắc bệnh hiểm nghèo qua đời, một số vị trí cán bộ chuyên công tác, nghỉ hưu, là năm Công ty phải đương đầu với rất nhiều khó khăn do đại dịch Covid - 19 gây ra, đã gây ảnh hưởng rất lớn đối với ngành dệt may Việt nam trong đó có Công ty cổ phần X20. Dưới sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị, sự điều hành quyết liệt của Tổng Giám đốc, với mục tiêu “ Đổi mới toàn diện – Tăng trưởng thực chất – Đối tác tin cậy – Cộng đồng trách nhiệm”, đến hết năm 2020 Công ty đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu đề ra trong thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2020.

4. Các chỉ tiêu đạt được như sau:

+ Tổng doanh thu và thu nhập: đạt 776,6 tỷ đồng đạt 110,9% so với kế hoạch, bằng 84,9% so với năm 2019;

+ Chỉ tiêu về lợi nhuận trước thuế: đạt 21,5 tỷ đồng đạt 102,4% so với kế hoạch và tăng trưởng 187.6% so với năm 2019;

+ Chia cổ tức: Mức cổ tức kế hoạch là 5%, dự kiến là 5%.

- Về Cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý: Trong năm Công ty đã tiếp tục thực hiện sắp xếp lại mô hình tổ chức biên chế khối các phòng ban, cơ quan chức năng, đảm bảo tinh gọn, hiệu quả. Xây dựng lại phân công nhiệm vụ của Hội đồng quản trị, ban Tổng Giám đốc; xây dựng chức năng, nhiệm vụ của các phòng, ban chức năng Công ty.

- Về tổ chức quản lý và sản xuất: Công ty triển khai áp dụng hệ thống phần mềm quản lý, nâng cấp phần mềm kế toán; tiếp tục mở rộng và duy trì sản xuất tinh gọn tại các đơn vị; xây dựng đào tạo thợ cắt đo may và triển khai sản xuất hàng đo may tại các đơn vị toàn Công ty, đây là điểm mới và là năm đầu tiên Công ty hoàn thành xuất sắc kế hoạch đo may; công ty tiếp tục thực hiện và cải tiến các giải pháp trong đề án tăng năng suất lao động, quan tâm đầu tư thêm máy móc thiết bị chuyên dùng, chuyên sâu để phục vụ cho sản xuất. Công ty đã cải tiến phương pháp quản lý, đôn đốc sát sao các nguồn hàng nhất là nguồn hàng ký với Cục Quân nhu để đảm bảo tốt việc ứng vốn cho sản xuất. Năm 2020 là năm nguồn vốn lưu động của Công ty được đảm bảo một cách chủ động hơn, và là một yếu tố quan trọng để đơn vị đảm bảo kịp thời tiến độ giao hàng với Cục Quân nhu.

1.2. Kết quả giám sát Hội đồng quản trị.

Năm 2020, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp 5 phiên, ngoài ra để ban hành kịp thời các Nghị quyết, Quyết định, Hội đồng quản trị thực hiện lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản. Trong năm 2020, Hội đồng quản trị đã ban hành 65 Nghị quyết với các chủ trương về kiện toàn cơ

cấu tổ chức bộ máy và sắp xếp lại nhân sự, công tác cán bộ; giải quyết các nội dung tồn đọng của năm trước để lại như công nợ, vật tư tồn chậm luân chuyển; định hướng, chỉ đạo sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020; quyết định các công việc thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Trong các phiên họp Hội đồng quản trị nói riêng và hoạt động của Hội đồng quản trị nói chung, các thành viên Hội đồng quản trị đều tham gia đầy đủ, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, đã phát huy được kinh nghiệm, năng lực lãnh đạo của từng thành viên Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị đã hoạt động theo đúng quyền hạn và nhiệm vụ quy định trong Điều lệ Công ty. Các Nghị quyết và Quyết định của Hội đồng quản trị được ban hành phù hợp với thực tiễn, đáp ứng kịp thời yêu cầu quản trị và nhu cầu phát triển kinh doanh của Công ty. Hội đồng quản trị đã hoàn thành tốt nhiệm vụ quản trị Công ty.

1.3. Kết quả giám sát Tổng Giám đốc.

Trong năm 2020, dưới sự chỉ đạo sát sao, kịp thời của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc đã nỗ lực rất lớn trong việc lãnh đạo chỉ đạo thường xuyên, kịp thời để thực hiện các giải pháp trong sản xuất kinh doanh trên tinh thần chủ động, sáng tạo khắc phục khó khăn, quyết tâm thực hiện thắng lợi kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua và các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Năm 2020, ảnh hưởng lớn từ đại dịch Covid – 19 nhưng việc làm của người lao động ổn định, thu nhập tăng 6.4% so với kế hoạch và tăng 3.7% so với năm trước liền kề. Trong quá trình điều hành Tổng Giám đốc đã tuân thủ theo phân cấp tại Điều lệ Công ty, quy chế phân công nhiệm vụ của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các quy chế nội bộ của Công ty cũng như các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

1.4. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính và kết quả kinh doanh năm 2020

Qua thẩm định Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và định giá Việt nam, Ban kiểm soát xin báo cáo kết quả thẩm định như sau:

1.4.1. Về việc thực hiện chế độ kế toán:

+ Báo cáo tài chính hợp nhất đã được lập trên cơ sở lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán.

Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

1.4.2. Về số liệu và kết quả kinh doanh hợp nhất:

Qua thẩm định, Ban kiểm soát thống nhất về các số liệu đã được thể hiện trong báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 của Công ty đã được kiểm toán bởi VAE Việt nam.

a) Các chỉ tiêu chủ yếu về kết quả kinh doanh hợp nhất của Công ty theo BCTC hợp nhất đã được kiểm toán như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Thực hiện năm 2019	So sánh TH 2020/2019	
			Số tiền	Tỷ lệ %
(1)	(2)	(3)	(4 = 2 - 3)	(5 = 4/3)
1. Doanh thu và thu nhập khác	776,6	914,3	-137,7	- 15,1%
- Doanh thu thuần về BH và CCDV	774,93	910,17	- 135,24	-14,9%
- Doanh thu hoạt động tài chính	0,34	0,63	- 0,29	- 46 %
- Thu nhập khác	1,33	3,5	- 2,17	- 62 %
2. Lợi nhuận gộp về BH, CCDV	149,35	127,31	22,04	17,3 %
3. Lợi nhuận trong công ty liên doanh, liên kết	0,21		0,21	100%
4. Lợi nhuận thuần từ HĐKD	21,92	7,28	14,64	201,1 %
5. Lợi nhuận khác	- 0,41	0,2	-0,61	- 307%
6. Lợi nhuận trước thuế	21,51	7,48	14,03	187,5%
7. Lợi nhuận sau thuế (LNST)	16,32	5,28	11,04	209,1%
8. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)	945,89	223,35	722,54	323,5%

* Qua số liệu kết quả kinh doanh năm 2020 tại bảng trên, Ban kiểm soát nhận xét như sau:

- Năm 2020, Tổng doanh thu và thu nhập của Công ty vượt 10,9% chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Tuy nhiên, so với năm 2019 chỉ đạt 84,9%. Nguyên nhân do năm 2020 ảnh hưởng lớn từ đại dịch Covid nên tỷ lệ doanh thu hàng kinh tế - xuất khẩu chỉ đạt 74,1% kế hoạch đề ra và giảm 32.6% so với năm 2019 (tương đương 182,6 tỷ đồng); hàng phục vụ quốc phòng tăng 110% so với kế hoạch, tăng trưởng 12.7% so với năm 2019, nhưng do có một số thời gian Công ty sản xuất mặt hàng khẩu trang và doanh thu của mặt hàng này thấp, do vậy làm ảnh hưởng đến chỉ tiêu doanh thu;

- Tuy tổng doanh thu và thu nhập năm 2020 giảm so với năm 2019 nhưng tỷ lệ lãi gộp tăng 17,3% tương đương 22,04 tỷ đồng; Điều này cho thấy năm 2020 Công ty quản lý giá vốn tốt hơn năm 2019;

- Tổng số vốn điều lệ của Công ty không thay đổi, tỷ suất lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2020 tăng 300.9 % so với năm 2019, lãi cơ bản trên cổ phiếu bằng 945,89 đồng tăng 722,54 đồng so với năm 2019.

Với kết quả kinh doanh như đã nêu trên, năm 2020 Công ty cổ phần X20 đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty thông qua.

b) Các chỉ tiêu về Tài sản và Nguồn vốn của Công ty tại thời điểm 31/12/2020 theo Báo cáo tài chính hợp nhất, Ban kiểm soát xin tóm lược như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2020	Tại ngày 31/12/2019	So sánh 31/12/2020 với 31/12/2019	
			Số tiền	Tỷ lệ
(1)	(2)	(3)	(4= 2-3)	(5= 4/3)
I/TỔNG TÀI SẢN	528,49	528,17	0,32	0.06%
1/Tài sản ngắn hạn	293,09	263,02	30,07	11,7%
- Tiền và các khoản tương đương tiền	57,71	26,91	30,8	114,4%
- Các khoản phải thu ngắn hạn	32,90	67,25	-34,35	-51,1%
- Hàng tồn kho	194,20	164,44	29,76	18,9%
- Tài sản ngắn hạn khác	8,27	4,41	3,86	87,5%
2/Tài sản dài hạn	235,4	265,14	-29,74	11.2%
- Tài sản cố định	228,29	253,44	-25,15	-9,9%
- Tài sản dở dang dài hạn	0,15	-	0,15	100%
- Đầu tư Tài chính dài hạn	2,92	1,66	1,26	76,9%
- Tài sản dài hạn khác.	4,03	10,04	-6,01	-59,8%
II/ TỔNG NGUỒN VỐN	528,49	528,17	0,32	0,06%
1/ Nợ phải trả	281,15	291,14	-6,99	-2,4%
- Nợ ngắn hạn	272,48	279,56	-7,08	-2,53%
- Nợ dài hạn	8,67	11,57	-2,9	-25,1%
2/ Vốn chủ sở hữu	247,34	237,03	10,31	4,35%
- Vốn góp của chủ sở hữu	172,50	172,50	-	-
- Quỹ đầu tư phát triển	56,99	56,99	-	-
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	17,84	7,53	10,31	136,9%

c) Một số chỉ tiêu phân tích đánh giá khái quát tình hình tài chính năm 2020 của Công ty như sau:

Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2020	Tại ngày 31/12/2019
1. Cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn vốn		
1.1. Cơ cấu tài sản		
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	55,4%	49,8%
- Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	44,5%	50,2%
1.1. Cơ cấu nguồn vốn		
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	53,2%	55,1%
- Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	46,8%	44,8%
- Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	113,7%	122,8%
2. Khả năng thanh toán		
- Hệ số khả năng thanh toán tổng quát	1,88 lần	1,81 lần
- Hệ số khả năng thanh toán hiện thời	1,07 lần	0,94 lần
- Hệ số khả năng thanh toán nhanh	0,36 lần	0,35 lần
3. Chất lượng lợi nhuận		
- Lợi nhuận gộp/Doanh thu thuần	19,2 %	13,9%
- Lợi nhuận kinh doanh/Doanh thu thuần	2,83%	0,8%
- Lợi nhuận trước thuế/Doanh thu thuần	2,78%	0,82%
- Lợi nhuận ròng/doanh thu thuần	2,1%	0,58%
4. Hiệu suất đầu tư kinh doanh		
- Lợi nhuận ròng/Tổng TSBQ (ROA)	3,08%	0,72%
- Lợi nhuận ròng/Vốn CSHBQ (ROE)	6,7%	2,14%
- Lợi nhuận ròng/Vốn Điều lệ	9,46%	3,01%

* Với số liệu về tài sản và nguồn vốn của công ty đã nêu trên, Ban kiểm soát có nhận xét như sau:

- *Tổng tài sản (Tổng nguồn vốn)*: tại thời điểm 31/12/2020 so với thời điểm 31/12/2019 biến động rất ít, tăng 0.06% tương đương 0,32 tỷ đồng.

- *Tài sản ngắn hạn*: So với thời điểm 31/12/2019, Tài sản tại ngày 31/12/2020 có sự dịch chuyển từ Tài sản dài hạn sang Tài sản ngắn hạn, tỷ lệ Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản tăng từ 49.8% lên 55.4% tương đương 30,07 tỷ đồng do ảnh hưởng của các chỉ tiêu:

+) Hàng tồn kho tăng hơn thời điểm 31/12/2019 là 43,2 tỷ đồng (trong đó Công ty đã trích lập dự phòng là 13,55 tỷ đồng, giá trị thuần là 29,76 tỷ đồng)

+) Phải thu ngắn hạn khách hàng giảm 34,35 tỷ đồng.

+) Tiền và tương đương tiền tăng 30,8 tỷ đồng; Các chỉ tiêu khác ảnh hưởng không đáng kể.

- *Tài sản dài hạn*: giảm tương ứng với số tăng của tài sản ngắn hạn, nguyên nhân do trong năm Công ty tiến hành thanh lý một số Tài sản cố định, và chi phí trả trước dài hạn được phân bổ vào chi phí trong năm.

- *Hệ số tự tài trợ*: Tại thời điểm 31/12/2020 so với 31/12/2019 tăng 2%, hệ số Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn và Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu đều giảm, điều này cho thấy kết cấu nguồn vốn – tài sản cân đối hơn, Công ty đang dần tự chủ hơn về nguồn vốn. Nhìn vào con số chúng ta thấy rằng hệ số này vẫn đang ở mức thấp, Công ty vẫn còn phải phụ thuộc nhiều vào nguồn lực bên ngoài, nội lực chưa mạnh. Tuy nhiên, do đặc thù về sản xuất kinh doanh của Công ty, chủ yếu là sản xuất gia công; mặt khác, cơ chế ứng vốn của hàng quốc phòng đã có sự thay đổi so với một số năm trước. Do đó, Công ty có giải pháp trong quản lý điều hành sản xuất thì sẽ khắc phục được vấn đề này, vẫn đáp ứng được đủ nguồn vốn cho sản xuất kinh doanh và thanh toán các khoản nợ khi đến hạn. Năm 2020 Công ty đã làm tốt nội dung này.

- *Hệ số các khả năng thanh toán*: Năm 2020 công ty quản trị dòng tiền tốt hơn, đảm bảo chính sách vừa hoạt động liên tục, vừa tối đa hóa lợi ích của các công ty thông qua tối ưu hóa số dư nguồn vốn và công nợ. Công ty thường xuyên theo dõi tình hình để đánh giá mức độ rủi ro về tín dụng, các yêu cầu về thanh khoản trong hiện tại và tương lai, nhằm đảm bảo duy trì đủ mức dự phòng tiền mặt, các khoản nợ tài chính ngắn hạn và có thể tạo đủ nguồn tiền để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính khi đến hạn. Các chỉ số thanh toán của Công ty vẫn ở mức hơi thấp, nhưng do đặc thù của Công ty nên ở mức này vẫn được xem là đảm bảo. Tuy nhiên, trong sản xuất kinh doanh, dòng tiền là vô cùng quan trọng, do vậy Công ty phải luôn lập kế hoạch và quản trị dòng tiền để cân cân thanh toán luôn được đảm bảo, tránh rủi ro về khả năng thanh toán.

- *Về khả năng hoạt động*:

+) Đánh giá về khả năng hoạt động trong việc sử dụng tài sản, có nghĩa là cứ 1 đồng tài sản đưa vào hoạt động thì thu được bao nhiêu đồng doanh thu thuần. Về chỉ tiêu này so với năm 2019 Công ty sử dụng Tài sản hiệu quả hơn. (Năm 2019 bỏ ra 1 đồng TS hoạt động thu được 1.23 đồng doanh thu thuần, năm 2020 là 1.46 đồng)

+) Các khoản phải thu của Công ty năm 2020 giảm 51% so với năm 2019; tỷ lệ Nợ phải thu/Doanh thu thuần là 6,4% được đánh giá là kiểm soát nợ tốt. Trong năm, Công ty đã rất tích cực đôn đốc và dùng nhiều biện pháp để thu hồi công nợ. Tuy nhiên vẫn có 42,7% trong số phải thu khách hàng đã quá hạn thanh toán và có thể rơi vào nợ xấu. Để đảm bảo an toàn cho nguồn tài chính của Công ty và thực hiện đúng theo hướng dẫn của thông tư

48/2019/TT – BTC Công ty đã trích lập dự phòng cho số nợ phải thu này trị giá 5,99 tỷ đồng.

+) Hàng Tồn kho: Tại thời điểm 31/12/2020, hàng tồn kho tăng so với 31/12/2019 là 43,2 tỷ đồng chủ yếu là số lượng hàng Quốc phòng ký với Cục Quân nhu đã sản xuất xong nhưng chưa xuất, số lượng này sẽ xuất vào quý I/2021. Trong năm công ty đã tiến hành phân loại, đánh giá, giải quyết, xử lý hàng tồn kho kém phẩm chất, chậm luân chuyển do thay đổi cơ chế, do tồn của các năm trước, tuy nhiên vẫn chưa triệt để. Đến thời điểm 31/12/2020, hàng tồn kho đã được tiến hành kiểm kê, phân loại chặt chẽ, Công ty vẫn đang tiếp tục triển khai để giải quyết dứt điểm hàng tồn kém phẩm chất, chậm luân chuyển. Công ty đã tiến hành định giá cho hàng tồn kho kém phẩm chất, chậm luân chuyển và trích lập dự phòng đúng quy định nhằm đảm bảo an toàn và lành mạnh cho số liệu báo cáo tài chính, số tiền trích lập dự phòng là 13,55 tỷ đồng.

- Về hiệu quả kinh doanh:

+) Chỉ tiêu biên lợi nhuận gộp tăng 17,3% so với năm 2019, thể hiện năm 2020 Công ty quản trị chi phí trực tiếp tốt hơn, tăng khả năng cạnh tranh. Các chỉ tiêu Biên lợi nhuận HĐKD, biên lợi nhuận trước thuế, biên lợi nhuận ròng, ROA, ROE đều tăng trưởng so với năm 2019. Điều đó cho thấy năm 2020 hiệu quả sử dụng Tài sản và Vốn chủ sở hữu để tạo ra lợi nhuận tốt hơn.

1.5. Kết quả giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

- Với kết quả kinh doanh như đã nêu tại mục 1.4 ở trên, năm 2020 Công ty cổ phần X20 đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu về tổng doanh thu, lợi nhuận, và các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 phê chuẩn.

- Công ty đã hoàn thành việc chi trả cổ tức năm tài chính 2019 theo tỷ lệ 1% (1.000đ/cổ phiếu) tính trên cổ phiếu cổ đông hiện đang lưu hành với số tiền 1,725 tỷ đồng và sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2019 để trích lập các quỹ theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

2. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cổ đông.

- Giữa hai kỳ đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 – 2021, Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trên nguyên tắc vì lợi ích hợp pháp, tối đa của Công ty, của cổ đông và theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty. Trưởng ban kiểm soát được mời dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị, các cuộc giao ban tháng và các cuộc họp khác của Công ty. Ban kiểm soát được Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc cung cấp đầy đủ tài liệu theo quy định.

- Đối với cổ đông: Giữa 2 kỳ Đại hội cổ đông thường niên 2020 – 2021, Ban kiểm soát không nhận được đơn thư yêu cầu của cổ đông hoặc

nhóm cổ đông có tỷ lệ sở hữu và thời gian nắm giữ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

3. Kiến nghị của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Công ty.

- Công ty cần sớm hoàn thành kế hoạch đánh giá tình hình hoạt động của các công ty con sau khi chuyển đổi mô hình hoạt động sang công ty TNHH MTV; đồng thời nhanh chóng bổ sung hoàn thiện hệ thống quy chế quản lý người đại diện vốn, quy chế quản lý đối với các công ty con cho phù hợp với thực tiễn hoạt động trong thời gian qua, nhằm giúp Công ty có các biện pháp quản lý phù hợp hơn, hiệu quả hơn đối với các công ty con và người đại diện vốn tại đây, đặc biệt để giúp các công ty con có hành lang pháp lý phù hợp để hoạt động tốt hơn nhằm phát huy được nội lực và hiệu quả;

- Trước tình hình hàng Quốc phòng đấu thầu như hiện nay và dự báo trong tương lai có nhiều hình thức đấu thầu mang tính rộng rãi hơn, sức cạnh tranh rất lớn, Công ty cần có nhiều giải pháp để tổ chức quản lý tốt về chi phí, chất lượng sản phẩm giúp giảm giá thành sản phẩm, tăng uy tín của Công ty, tăng sức cạnh tranh. Đồng thời, cần tập trung xây dựng nhiều giải pháp cho hàng kinh tế - xuất khẩu; cần phân tích, đánh giá hiệu quả của từng khách hàng kinh tế - xuất khẩu để có phương án tốt nhất cho việc lựa chọn khách hàng tiềm năng; cần xây dựng kế hoạch kinh doanh dài hạn và trung hạn cùng với kế hoạch hoạt động đi kèm;

- Công ty cần quan tâm hơn nữa và có giải pháp trong việc đào tạo mới, đào tạo lại, đồng thời có các chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là nhân lực về kỹ thuật.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác quản trị tài chính, xây dựng kế hoạch tài chính trung, dài hạn, đồng thời thực hiện tốt quản lý dòng tiền đáp ứng cho hoạt động sản xuất kinh doanh xuyên suốt từ Công ty mẹ đến các công ty con và đơn vị thành viên.

III. BÁO CÁO VỀ CÔNG KHAI LỢI ÍCH LIÊN QUAN

1. Đối với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc:

- Giữa 2 kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 – 2021 không phát sinh các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và những người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc.

- Giữa 2 kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 – 2021 không phát sinh các giao dịch giữa Công ty với công ty mà trong đó thành viên Hội đồng

quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

2. Đối với thành viên Ban kiểm soát

Giữa 2 kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 - 2021 không phát sinh các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Ban kiểm soát và những người có liên quan của thành viên BKS.

IV. BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT VÀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

1. Đánh giá kết quả hoạt động của ban kiểm soát.

Ban kiểm soát có 03 kiểm soát viên, trong đó có Trưởng ban kiểm soát chuyên trách và 02 kiểm soát viên kiêm nhiệm. Các kiểm soát viên đều hoạt động độc lập. Trên cơ sở quyền và nhiệm vụ đã quy định tại Điều lệ của Công ty, với kết quả hoạt động như đã nêu trên, Ban kiểm soát tự đánh giá như sau:

- Ban kiểm soát đã thực hiện tốt chức năng của mình trong việc giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc qua việc quản trị và điều hành Công ty;

- Đã hoàn thành tốt việc thẩm định báo cáo tài chính riêng, báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng và cả năm 2020.

- Qua việc thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát đã có các đề xuất, kiến nghị với Hội đồng quản trị trong việc sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định; trong việc quản trị, điều hành tổ chức sản xuất kinh doanh và công tác tài chính nhằm thống nhất, đồng bộ và tăng cường công tác quản trị, đáp ứng yêu cầu quản lý và phát triển kinh doanh của Công ty.

- Ban kiểm soát đã thực hiện theo đúng quyền hạn và nhiệm vụ quy định trong Điều lệ Công ty. Các hoạt động của Ban kiểm soát được tiến hành đúng trình tự, thủ tục theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

2. Đánh giá kết quả hoạt động của các kiểm soát viên

- Trên cơ sở Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và Bản phân công nhiệm vụ đối với các kiểm soát viên. Các kiểm soát viên đã thực hiện nhiệm vụ của mình một cách độc lập trên tinh thần trách nhiệm cao; tham gia đóng góp ý kiến và kiến nghị với Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc trong các lĩnh vực đúng với trách nhiệm, tuân thủ đúng Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT GIỮA 2 KỲ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021 - 2022.

Căn cứ nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty, quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và các quy định có liên quan đến Ban

kiểm soát, Ban kiểm soát xây dựng kế hoạch hoạt động giữa 2 kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 – 2022 như sau:

- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, nghị quyết Hội đồng quản trị.

- Giám sát tính hợp pháp, trung thực, mức độ cẩn trọng trong công tác tài chính, trong quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

- Tham dự đầy đủ các phiên họp Hội đồng quản trị, các phiên họp khác của Công ty tổ chức để nắm bắt tình hình phục vụ cho thực hiện chức năng của Ban kiểm soát.

- Thẩm định báo cáo tài chính riêng, báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021, lập công văn gửi Hội đồng quản trị Công ty.

- Trình các báo cáo theo quy định của pháp luật lên Đại hội đồng cổ đông thường niên.

- Thực hiện các công việc khác theo quy định tại Điều lệ Công ty, quy chế hoạt động Ban kiểm soát, các quy chế nội bộ của Công ty và các quy định của Pháp luật có liên quan.

Trên đây là Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty cổ phần X20 giữa 2 kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 – 2021 và kế hoạch hoạt động giữa 2 kỳ Đại hội đồng cổ đông 2021 – 2022. Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê chuẩn.

Chúng tôi trân trọng cảm ơn sự tín nhiệm, sự hỗ trợ tạo mọi điều kiện thuận lợi của ĐHĐCĐ, HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và toàn thể cán bộ, nhân viên Công ty trong năm qua. Đây chính là nhân tố quan trọng giúp chúng tôi hoàn thành nhiệm vụ mà ĐHĐCĐ giao phó.

Thay mặt Ban kiểm soát, tôi xin kính chúc Quý vị đại biểu, quý cổ đông mạnh khỏe, hạnh phúc, đầu tư đạt hiệu quả cao.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Ngô Thị Hoa